

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 906/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép thành lập và Công nhận Điều lệ
Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; Thông tư số 09/2008/TT-BNV ngày 31/12/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 148/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 10/2008/QĐ-BTC ngày 12/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét Hồ sơ xin phép thành lập Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” của nhóm sáng lập viên gồm Nhà thơ Thanh Thảo và một số hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 733/SNV-TCBC ngày 23/6/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và Công nhận Điều lệ Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” được tổ chức và hoạt động nhằm huy động sự đóng góp, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, các tổ chức nhân đạo trong và ngoài nước hỗ trợ thực hiện chương trình mổ tim bẩm sinh cho trẻ em nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” là tổ chức phi chính phủ, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động. Quỹ hoạt động theo Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng”.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan, nhóm sáng lập viên thành lập Quỹ và Chủ tịch Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Hué

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ
QUỸ “VÌ NHỮNG TRÁI TIM BÉ BỎNG”
(Được công nhận kèm theo Quyết định số 906/QĐ-UBND
ngày 01/07/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH,
NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 1. Tên gọi, trụ sở.

- Tên gọi đầy đủ của Quỹ: **QUỸ “VÌ NHỮNG TRÁI TIM BÉ BỎNG”**
- Trụ sở làm việc của Quỹ đặt tại nhà số 62L, Khu đô thị Sông Trà, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.
- Điện thoại: 0913.498.945
- Email: nhatho Thanhthao@gmail.com

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích hoạt động.

Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” (sau đây viết tắt là *Quỹ*) do Nhà thơ Thanh Thảo và một số hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Ngãi sáng lập, là một tổ chức từ thiện, không vì mục tiêu lợi nhuận, được tổ chức và hoạt động nhằm vận động sự đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức, các nhà hảo tâm, các tổ chức nhân đạo trong và ngoài nước để hỗ trợ thực hiện chương trình mổ tim bẩm sinh cho trẻ em nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động.

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự tạo vốn, tự trang trải kinh phí hoạt động và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của mình. Quỹ hoạt động theo quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Hoạt động của Quỹ chịu sự quản lý Nhà nước của UBND tỉnh và Sở Nội vụ; đồng thời trong quá trình hoạt động, Quỹ hoạt động thuộc lĩnh vực nào thì chịu sự quản lý Nhà nước của cơ quan quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực đó.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 4. Nhiệm vụ.

1. Xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm của Quỹ; tổ chức vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài chính, tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước đóng góp cho các hoạt động của Quỹ

vì mục đích nhân đạo và từ thiện, theo đúng tôn chỉ mục đích hoạt động của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Quỹ đã được phê duyệt.

3. Tuyên truyền các hoạt động nhân đạo, từ thiện của Quỹ và những kết quả đóng góp của các nhà tài trợ; thực hiện tài trợ đúng theo sự ủy quyền của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền và đúng tôn chỉ mục đích của Quỹ.

4. Hoạt động theo đúng Điều lệ đã được công nhận và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

6. Cung cấp những thông tin cần thiết về tình hình thu và sử dụng Quỹ; chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, của tổ chức, cá nhân tài trợ và của cộng đồng theo quy định của pháp luật.

7. Hàng năm Quỹ phải nộp báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và báo cáo tài chính của Quỹ cho UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và thực hiện công khai các khoản đóng góp của Quỹ trước ngày 31/3 năm sau.

8. Khi có thay đổi về trụ sở làm việc và nhân sự Chủ tịch, Giám đốc và Kế toán trưởng Quỹ, phải báo cáo UBND tỉnh và Sở Nội vụ. Khi sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được UBND tỉnh công nhận.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn.

1. Được vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ; quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ cho các dự án, chương trình hoạt động của Quỹ nhằm thực hiện mục tiêu, tôn chỉ của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Được quan hệ với các cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc cho các dự án, chương trình cụ thể của Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Quan hệ với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng các đề án, chương trình tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ.

4. Được tổ chức các dịch vụ và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật để bảo toàn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

Chương III TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Quỹ.

Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm:

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ.
3. Ban Giám đốc Quỹ và các bộ phận chuyên môn giúp việc.

4. Ban Kiểm soát Quỹ.

Điều 7. Hội đồng quản lý Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ gồm những người có uy tín, có tâm huyết với chương trình mô tim bẩm sinh cho trẻ em nghèo ở tỉnh Quảng Ngãi, tự nguyện tham gia và vận động nguồn lực cho Quỹ hoạt động. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 3 (ba) thành viên do sáng lập viên đề cử. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ không quá 5 (năm) năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ:

- a) Quyết định phương hướng và nội dung hoạt động của Quỹ.
- b) Giám sát, kiểm tra các hoạt động của Quỹ.
- c) Ban hành các quy định về quản lý, sử dụng nguồn thu của Quỹ.
- d) Phê duyệt định mức chi tiêu cho công tác quản lý Quỹ, kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán của Quỹ.
- đ) Quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Quỹ.
- e) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy Quỹ.
- g) Đề xuất những thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ:

Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể. Hội đồng quản lý Quỹ tổ chức họp 6 tháng một lần để xem xét đánh giá kết quả, quyết định phương hướng hoạt động và triển khai nhiệm vụ của Quỹ. Trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường.

Điều 8. Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ.

1. Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Giám đốc Quỹ.

2. Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo, tổ chức, quản lý các hoạt động, giải quyết các vấn đề của Quỹ giữa hai kỳ họp Hội đồng quản lý Quỹ; thực hiện hoạch định chương trình phát triển Quỹ và giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động Quỹ.

Điều 9. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam và do các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ bầu với số phiếu quá nửa số thành viên; nhiệm kỳ Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ cùng nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ. Chủ tịch chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ, điều hành việc triển khai nghị quyết các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phụ trách một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Quỹ, do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

Điều 10. Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ và bộ phận chuyên môn giúp việc.

1. Giám đốc Quỹ: Giám đốc Quỹ là công dân Việt Nam và do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; nhiệm kỳ Giám đốc Quỹ không quá 5 (năm) năm. Giám đốc Quỹ là người đại diện trước pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Quỹ. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ nhằm thực hiện các chương trình và kế hoạch do Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

b) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Quỹ theo quy định về định mức chi tiêu của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản.

c) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

d) Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ và Hội đồng quản lý Quỹ; chủ động đề xuất nội dung biện pháp hoạt động của Quỹ.

đ) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ, Sở Nội vụ, UBND tỉnh và cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan.

e) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị, bộ phận trực thuộc.

g) Căn cứ vào nhu cầu công việc của Quỹ, Giám đốc Quỹ tuyển và sử dụng lao động hợp đồng, cộng tác viên sau khi có ý kiến của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Giám đốc Quỹ: giúp Giám đốc Quỹ điều hành hoạt động của Quỹ, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Quỹ do Giám đốc Quỹ phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ và Hội đồng quản lý Quỹ về nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

3. Bộ phận chuyên môn giúp việc:

Các bộ phận chuyên môn giúp việc của Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc Quỹ để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao và hoạt động theo quy chế do Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ quy định.

Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ.

1. Ban Kiểm soát Quỹ có ít nhất 3 thành viên, gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và ủy viên. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thành lập Ban Kiểm soát và bổ nhiệm các thành viên theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và các quy định của pháp luật; báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

**Chương IV
TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA QUỸ**

Điều 12. Nguồn thu của Quỹ.

1. Đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài.
2. Tiếp nhận tài trợ có mục đích, có địa chỉ cụ thể để thực hiện theo uỷ quyền của tổ chức, cá nhân tài trợ.
3. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc từ các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
4. Hỗ trợ của ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao (nếu có).
5. Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Sử dụng Quỹ.

1. Quỹ được sử dụng vào những hoạt động sau:
 - a) Hỗ trợ cho đối tượng là trẻ em nghèo bị tật bẩm sinh sống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện chương trình mổ tim bẩm sinh; hỗ trợ các chương trình, dự án nhằm mục đích nhân đạo, từ thiện theo đúng mục đích, tôn chỉ của Quỹ.
 - b) Tài trợ theo sự uỷ nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ phù hợp với tôn chỉ hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.
 - c) Chi thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao.
 - d) Chi cho hoạt động quản lý Quỹ.
 - đ) Được sử dụng tiền nhàn rỗi của Quỹ để gửi tiết kiệm (không bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp, nếu có)
2. Toàn bộ tài chính, tài sản huy động vào Quỹ phải sử dụng đúng mục đích, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng quy định của Bộ Tài chính tại Quyết định số 10/2008/QĐ-BTC ngày 12/02/2008 về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính quỹ xã hội, quỹ từ thiện.
3. Căn cứ định mức, tiêu chuẩn chi tiêu hiện hành của Nhà nước, Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho công tác quản lý Quỹ, mức trích tối đa 5% (năm phần trăm) trên tổng số thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng). Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 14. Quản lý tài chính Quỹ.

1. Quỹ phải tổ chức và thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền; mở sổ ghi đầy đủ danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách những đối tượng được tài trợ.
2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài chính của Quỹ.
2. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho công tác quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm cho Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, không được sử dụng Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm quản lý và báo cáo về tài chính của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ, Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

Chương V **ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG HOẶC GIẢI THỂ QUỸ**

Điều 15. Quỹ bị đình chỉ hoạt động hoặc giải thể khi hoạt động sai tôn chỉ, mục đích, không đúng Điều lệ Quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và vi phạm pháp luật Việt Nam.

Điều 16. Tùy theo mức độ sai phạm, những người có trách nhiệm quản lý Quỹ bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Sửa đổi Điều lệ Quỹ.

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được Hội nghị toàn thể Hội đồng quản lý Quỹ thông qua tán thành và được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận mới có giá trị thực hiện.

Điều 18. Hiệu lực của Điều lệ Quỹ.

Điều lệ Quỹ “Vì những trái tim bé bỏng” có 6 Chương 18 Điều, được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định./.